

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ KON TUM
TỈNH KON TUM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 64/2020/HS-ST
Ngày 09/6/2020;

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ KON TUM, TỈNH KON TUM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thúy.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trương Duy Cảnh và bà Nguyễn Thị Sương;

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương Duyên - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 09/6/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 21/2020/TLST - HS ngày 23/4/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 54/2020/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Lữ Minh Đ, sinh năm 1992 tại Kon Tum.

Nơi ĐKNHTT và chỗ ở hiện nay: Số 109 Nguyễn Văn Linh, phường Nguyễn Trãi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 09/12, dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lữ Công Bình, sinh năm 1949 và bà Trần Thị M, sinh năm 1955; bị cáo là con thứ 6 trong gia đình; bị cáo chưa có vợ, con;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 19/02/2020 đến nay có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

Anh Nguyễn Bảo L, sinh năm 1994. Có đơn xin xét xử vắng mặt

Địa chỉ: phường Nguyễn Trãi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/Bà Trần Thị M, sinh năm 1954. Có mặt

Địa chỉ: phường Nguyễn Trãi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

2/Anh Nguyễn Ngọc Trường Th, sinh năm 1994. Có đơn xin xét xử vắng mặt

Địa chỉ: phường Lê Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

3/Anh Lương Đức M, sinh năm 1993. Có đơn xin xét xử vắng mặt

Địa chỉ: phường Nguyễn Trãi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 14/01/2020, Lữ Minh Đ đến quán nét Anh Trường (Tổ 4, phường Nguyễn Trãi, thành phố Kon Tum) để chơi game. Trong quá trình chơi game tại quán, Đ có nhờ Nguyễn Bảo L chuyển số tiền 100.000 đồng theo dạng chuyển tiền trên ứng dụng Momo. Trong quá trình chuyển tiền thì Đ biết được tài khoản ngân hàng của L có tiền nên Đ đã mượn điện thoại cùng xe mô tô của L, nói là đi công việc và gọi điện thoại cho bạn. Sau khi mượn được điện thoại, Đ lấy số điện thoại của L đăng nhập vào ứng dụng Momo rồi chuyển tiền từ tài khoản của L sang tài khoản ngân hàng Vietcombank mang tên Hồ Phước Tr(tài khoản này Đ đã mượn của bạn để sử dụng giao dịch trước đó) số tiền 15.000.000 đồng. Đ đã rút toàn bộ số tiền và dùng để tiêu xài cá nhân. Khi nhận lại điện thoại thì L đã kiểm tra tài khoản và phát hiện mất 15.007.000 đồng (trong đó 15.000.000 đồng là tiền đã chuyển, 7.000 đồng là phí rút tiền) nên đã làm đơn tố cáo đến cơ quan Công an.

Trách nhiệm dân sự: Bị cáo Lữ Minh Đ đã tác động gia đình khắc phục hậu quả cho người bị hại và người bị hại đã làm đơn bãi nại cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận đã có hành vi trộm cắp tài sản như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lữ Minh Đ phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”; áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b,h,s, khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Lữ Minh Đ từ 06 tháng đến 09 tháng tù;

Về dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản bị mất và không có ai yêu cầu gì về mặt dân sự nên không xem xét giải quyết.

Bị cáo và bị hại không có ý kiến tranh luận gì; nhất trí với lời luận tội của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Kon Tum, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo, bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Những người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa, đã được Tòa án triệu tập hợp lệ và có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Xét thấy tại giai đoạn điều tra đã có lời khai tại hồ sơ vụ án, sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử, vì vậy Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 292 của Bộ Luật tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và cũng như các tài liệu, chứng cứ khác do Cơ quan điều tra thu thập, đã có đủ cơ sở xác định:

Khoảng 13 giờ ngày 14/01/2020, bị cáo Lữ Minh Đ và anh Nguyễn Bảo L đang chơi game tại quán nét Anh Trường thuộc tổ 4, phường Nguyễn Trãi, thành phố Kon Tum. Do có quan hệ là bạn bè nên bị cáo Đ mượn anh L số tiền 100.000 đồng để trả nợ tiền chơi game, L đồng ý và thực hiện chuyển tiền cho Đ qua tài khoản Momo của Đ. Trong lúc chuyển tiền bị cáo biết được mật khẩu số tài khoản của L nên có ý định trộm cắp tiền trong tài khoản của anh L. Ngay sau đó bị cáo mượn xe và điện thoại của L để đi công việc, vì tin tưởng bạn bè anh L đồng ý giao xe mô tô và điện thoại cho bị cáo Đ sử dụng. Sau khi bị cáo Đ hoàn trả xe và điện thoại thì anh L phát hiện tài khoản của anh bị mất 15.007.000 đồng nên đã trình báo cơ quan công an để điều tra và phát hiện trong thời gian bị cáo Đ mượn điện thoại của L đã có hành vi lén lút chuyển số tiền 15.000.000 đồng từ tài khoản anh Nguyễn Bảo L sang tài khoản mang tên Hồ Phước Tr (tài khoản của Hồ Phước Tr do bị cáo Đ quản lý và sử dụng) số tiền 14.300.000 đồng, chuyển đến tài khoản mang tên Nguyễn Ngọc Trường Th 400.000 đồng để trả nợ cho Thi, chuyển đến tài khoản Lương Đức M 300.000 đồng để trả nợ cho Mạnh. Sau đó, Đ rút toàn bộ số tiền trong tài khoản mang tên Hồ Phước Tr tiêu xài hết. Bị cáo Lữ Minh Đ đã chiếm đoạt của anh L số tiền 15.000.000 đồng và thiệt hại về lệ phí chuyển tiền do bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp là 7.000 đồng. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp nên bị cáo Lữ Minh Đ đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, cáo trạng số 62/CT-VKSTPKT ngày 22/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành

phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum đã truy tố bị cáo Lữ Minh Đ đúng người, đúng tội và có căn cứ pháp luật.

[3] Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo đã tác động gia đình khắc phục hậu quả cho bị hại và bị hại cũng đã làm đơn xin bãi nại cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[6] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Xét về tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội và không những đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an ninh xã hội, gây tâm lý bức xúc trong quần chúng nhân dân trên địa bàn thành phố Kon Tum. Với mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo như đã phân tích ở trên, xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản bị mất và không có ai yêu cầu gì về mặt dân sự nên không xem xét giải quyết.

[8] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/Về tội danh: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Lữ Minh Đ phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

2/Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Lữ Minh Đ 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam 19/02/2020

3/Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 31/12/2016 của

Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lữ Minh Đ phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4/ Về quyền kháng cáo:

Căn cứ Điều 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (09/6/2020). Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh KonTum;
- VKSND tỉnh Kon Tum;
- VKSND TP. KonTum;
- Công an TP. KonTum;
- Nhà tạm giữ Công an tp Kon Tum;
- Phòng Hồ sơ Công an tỉnh Kon Tum;
- Chi cục THA dân sự TP. KonTum;
- Bị cáo;
- Bị hại; Người có QL, NVLQ;
- Lưu hồ sơ.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký
Phạm Thị Thúy